

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
CỤC CÔNG NGHỆ TIN HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **528** /CNTH6
V/v tình hình trả lời Phiếu khảo sát Hệ
thống TTLNH theo Công văn số
496/CNTH6 ngày 06/5/2015.

Hà Nội, ngày **15** tháng 5 năm 2015

Kính gửi: Các thành viên hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng.

Để nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu thanh toán của các thành viên hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng, Cục Công nghệ tin học – Ngân hàng Nhà nước (CNTH) có công văn số 496/CNTH6 ngày 06/5/2015 về việc khảo sát hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng (Công văn 496) gửi các thành viên, theo đó các thành viên phải gửi trả lời Phiếu khảo sát về Cục CNTH trước ngày 12/5/2015. Tuy nhiên, đến ngày 15/5/2015, Cục CNTH đã nhận được trả lời Phiếu khảo sát của 43/98 thành viên. Cục CNTH đề nghị các thành viên chưa gửi trả lời Phiếu khảo sát (*Danh sách đính kèm*) khẩn trương thực hiện và gửi về Cục CNTH theo yêu cầu tại Công văn 496 **chậm nhất vào ngày 20/5/2015** để tổng hợp, báo cáo Thống đốc.

Thông tin chi tiết xin liên hệ Phòng Quản lý thông tin - Cục Công nghệ tin học - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số điện thoại: 043.7751071/043.2595986; email: cnth6@sbv.gov.vn.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu CNTH, CNTH6.

Đính kèm:

- Danh sách các thành viên chưa trả lời Phiếu khảo sát;
- Công văn 496/CNTH6.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đoàn Thanh Hải

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHƯA GỬI PHIẾU KHẢO SÁT

STT	Mã NH	Tên Đơn vị
1	01201001	NH TMCP Công thương
2	01203001	NHTMCP Ngoại Thương
3	79205002	NHTMCP Phát triển nhà ĐBSCL
4	79308001	NHTMCP Sài Gòn Công Thương
5	01309001	NH Việt Nam Thịnh Vượng
6	01310001	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam
7	01311001	NH TMCP Quân đội
8	01313007	NHTMCP Bắc Á
9	01317001	NH TMCP Đông Nam Á
10	01319001	NHTMCP Đại Dương
11	79321001	NHTMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh
12	79327001	NHTMCP Bản Việt
13	01339001	NH TMCP Xây dựng Việt Nam
14	01341001	NHTMCP Xăng dầu Petrolimex
15	89343001	NHTMCP Phát triển Mê Kông
16	91353001	Ngân hàng TMCP Kiên Long
17	01358001	NH TMCP Tiên Phong
18	79504001	NHLD Việt Thái (VINASIAM BANK)
19	01505001	NH liên doanh Việt Nga
20	79601001	Ngân hàng Natixis
21	01602001	NH TNHH ANZ Việt Nam
22	79603001	Ngân hàng Hong Leong Việt Nam
23	01604001	NH STANDARD CHARTERED VN
24	01605001	CITI BANK
25	75606001	NH The Shanghai Commercial & Savings
26	01608001	First Commercial Bank
27	01609001	MAY BANK
28	79611001	China Construction Bank Corporation
29	79612001	BANGKOK BANK
30	79615001	Bank of Communications
31	79618001	UNITED OVERSEAS BANK
32	79619001	DEUTSCHE BANK
33	79620001	BANK OF CHINA
34	79621001	NH Credit Agricole CIB
35	01624001	WOORI BANK
36	79625001	Oversea - Chinese banking
37	01626001	KOREA EXCHANGE BANK
38	79627001	JPMORGAN CHASE N.A
39	79629001	Ngân hàng TNHH CTBC

40	79631001	Ngân hàng Kookmin
41	79635001	Malayan Banking Berhad
42	79637001	Woori Bank
43	79640001	Hua Nan Commercial Bank
44	79641001	Industrial Bank of Korea
45	79643001	Commonwealth Bank of Australia
46	01644001	Australia and New Zealand Banking (ANZ)
47	79648001	NH ĐT&PT Campuchia
48	79651001	Ngân hàng thương mại Taipei Fubon
49	01652001	NH Công nghiệp Hàn Quốc
50	01653001	Bank of Tokyo Mitsubishi UFJ Ltd
51	79654001	Ngân hàng Citibank
52	79656001	Hana Bank
53	01701004	Kho Bạc Nhà nước
54	01815001	Công ty Tài chính Công nghiệp tàu thủy
55	75606001	NH The Shanghai Commercial & Savings

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
CỤC CÔNG NGHỆ TIN HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49C /CNTH6
V/v khảo sát hệ thống Thanh toán điện
tử liên ngân hàng.

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2015

Kính gửi: Các thành viên hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng.

Để nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu thanh toán của các thành viên hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng, Cục Công nghệ tin học kính gửi Quý đơn vị Phiếu khảo sát hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (Phiếu khảo sát) để khảo sát, lấy ý kiến. Mẫu Phiếu khảo sát được gửi đính kèm Công văn này và qua đường thư điện tử của các thành viên đã đăng ký với Cục Công nghệ tin học.

Quý đơn vị gửi bằng trả lời Phiếu khảo sát (bản in) về Cục Công nghệ tin học - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 64 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội (đồng thời gửi bản mềm (file excel và file scan có dấu) về địa chỉ hộp thư điện tử: CNTH6@sbv.gov.vn) trước ngày **12/5/2015**.

Thông tin chi tiết xin liên hệ Phòng Quản lý thông tin - Cục Công nghệ tin học - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số điện thoại: 043.7751071/ 043.2595986; email: cnth6@sbv.gov.vn.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CNTH, CNTH6.

Đính kèm:

- Phiếu khảo sát hệ thống TTLNH.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đoàn Thanh Hải

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
CỤC CÔNG NGHỆ TIN HỌC

PHIẾU KHẢO SÁT HỆ THỐNG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ LIÊN NGÂN HÀNG

Ngày __/5/2015

I	Thông tin chung về đơn vị			
1.1	Mã đơn vị (Mã ngân hàng 8 số theo QĐ số 23/2007/QĐ-NHNN ngày 05/06/2007)			
1.2	Tên đơn vị			
1.3	Đầu mối liên hệ			
1.3.1	Họ và tên			
1.3.2	Số điện thoại			
1.3.2	Email			
II	Thời gian hoạt động	Thông tư số 13/2013/TT-NHNN ngày 11/6/2013	Đề xuất thay đổi	Ghi chú
2.1	Ngày làm việc bình thường			
2.1.1	Đầu ngày	8h00		
2.1.2	Kết thúc Lệnh thanh toán giá trị thấp	16h00		
2.1.3	Kết thúc Lệnh thanh toán giá trị cao	17h00		
2.1.4	Xử lý đối chiếu cuối ngày	Từ 17h15 đến khi hoàn thành		
2.2	Ngày làm việc cuối tháng (3 ngày làm việc cuối tháng)			
2.2.1	Đầu ngày	8h00		<i>Hiện tại chưa có hướng dẫn riêng cho các ngày làm việc cuối tháng</i>
2.2.2	Kết thúc Lệnh thanh toán giá trị thấp	16h00		
2.2.3	Kết thúc Lệnh thanh toán giá trị cao	17h00		
2.2.4	Xử lý đối chiếu cuối ngày	Từ 17h15 đến khi hoàn thành		
2.3	Trong các dịp quyết toán năm, tết Âm lịch	NHNN có văn bản hướng dẫn cụ thể theo từng thời kỳ		

2.4	Các ý kiến khác về thời gian làm việc của hệ thống TTLNH (nếu có)			
III	Phân loại giao dịch	Thông tư số 23/2010/TT-NHNN ngày 9/11/2010	Đề xuất thay đổi	
3.1	Giao dịch giá trị cao	Từ 500.000.000 VNĐ trở lên		
3.2	Giao dịch giá trị thấp	Dưới 500.000.000 VNĐ		
IV	Biểu Phí	Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ngày 05/12/2013	Đề xuất thay đổi	
4.1	Phí tham gia đối với thành viên	4.000.000 đồng/ thành viên		
4.2	Phí tham gia đối với đơn vị thành viên	0 đồng/đơn vị thành viên		
4.3	Phí thường niên đối với thành viên	18.000.000 đồng/năm/thành viên		
4.4	Phí thường niên đối với đơn vị thành viên	1.500.000 đồng/ đơn vị thành viên/năm		
4.5	Phí theo món đối với Lệnh thanh toán giá trị cao trước 15h30 trong ngày	0,01% số tiền thanh toán (Tối thiểu 2.000 đồng/ món; Tối đa 50.000 đồng/ món)		
4.6	Phí theo món đối với Lệnh thanh toán giá trị cao từ 15h30 đến khi ngừng nhận lệnh thanh toán trong ngày	0,02% số tiền thanh toán (Tối thiểu 4.000 đồng/ món; Tối đa 100.000 đồng/ món)		
4.7	Phí theo món đối với Lệnh thanh toán giá trị thấp	2.000 đồng/món		
4.8	Các ý kiến khác về biểu phí (nếu có)			

V	Thanh toán song phương (Trường hợp Ngân hàng tham gia hơn 3 hệ thống song biên, mô tả chi tiết tại mục IV)	Quý Ngân hàng có tham gia thanh toán song phương vui lòng trả lời các câu hỏi dưới đây		
		Hệ thống thứ nhất	Hệ thống thứ hai	Hệ thống thứ ba
5.1	Tên hệ thống thanh toán song phương			
5.2	Ngân hàng chủ trì			
5.3	Thời gian mở sổ đầu ngày			
5.4	Thời gian khóa sổ cuối ngày			
5.5	Số ngân hàng thành viên			
5.6	Số lượng giao dịch trung bình/tháng			
5.7	Loại tiền thanh toán (VND, USD, EUR...)			
5.8	Hạn mức thấu chi được cấp (VND)			
5.9	Phương thức thanh, quyết toán			
5.9.1	Phương thức xử lý thanh, quyết toán (1 - Từng lần; 2 - Tức thời theo thời gian thực; 3 - Bù trừ (xử lý theo lô); 4 - Khác (đề nghị ghi rõ):.....)			
5.9.2	Thực hiện quyết toán (1 - Qua TK mở trực tiếp; 2 - Qua TK mở tại NHNN)			
5.9.3	Xử lý quyết toán các giao dịch thanh toán (không kỳ hạn) ngay trong ngày và hủy toàn bộ các giao dịch thanh toán không được quyết toán cuối ngày (1 - Có; 0 - Không)			
5.9.4	Cho phép lưu lại giao dịch thanh toán không được quyết toán trong ngày để xử lý vào ngày hôm sau (1 - Có; 0 - Không)			
5.10	Mô hình kết nối			

5.10.1	Mô hình kết nối, xử lý giao dịch thanh toán (1 - Kết nối thanh toán song phương giữa ngân hàng phục vụ Người trả tiền và ngân hàng phục vụ Người thụ hưởng; 2 - Kết nối thanh toán đa phương thông qua ngân hàng trung gian).			
5.10.2	Mô hình kết nối đơn vị TCTD thành viên/đối tác (1 - Tập trung tất cả các đơn vị qua cổng kết nối chung của TCTD thành viên; 2 - Kết nối trực tiếp tới các đơn vị của TCTD thành viên).			
5.10.3	Khả năng kết nối với các hệ thống thanh toán khác (1 - Có; 0 - Không)			
5.11	Các loại phí và mức phí áp dụng đối với các thành viên			
VI Các ý kiến góp ý khác (nếu có)				
6.1				
6.2				
6.3				

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên/đóng dấu)